

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ.2026

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ DỊCH VỤ SÔNG ĐÀ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà;

Căn cứ Biên bản họp ĐHCĐ thường niên năm 2026;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà thống nhất thông qua:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025; kế hoạch năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

1.1 Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2025. (có báo cáo chi tiết kèm theo)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ³ d	400.000.000	388.965.085	97 %
	- Giá trị xây lắp	10 ³ d	352.688.455	343.786.117	97 %
	- Kinh doanh dịch vụ	10 ³ d	47.311.545	45.178.968	95 %
2	Doanh thu	10 ³ d	379.629.630	352.703.410	93%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ d	6.000.000	13.832.529	230%
4	Tiền về tài khoản	10 ³ d	420.000.000	388.282.963	92%

5	Nộp Ngân Sách	10 ³ đ	30.370.370	28.232.198	93%
---	---------------	-------------------	------------	------------	-----

1.2 Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

TT	Chỉ tiêu	Đ.vị	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ³ đ	420.000.000
	- Giá trị xây lắp	10 ³ đ	374.932.000
	- Kinh doanh dịch vụ	10 ³ đ	45.068.000
2	Doanh thu	10 ³ đ	416.666.667
3	Tiền về tài khoản	10 ³ đ	470.000.000
4	Lợi nhuận	10 ³ đ	6.000.000
5	Giá trị trúng thầu	10 ⁶ đ	400 - 500
6	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	%	8% - 10%

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động của năm 2026 (chi tiết kèm theo báo cáo);

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 và ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026 (Chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-DHĐCD.2026);

4. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025	đồng	13.832.529.967
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	đồng	2.790.933.566
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	đồng	11.041.596.401
4	Tổng lợi nhuận phân phối	đồng	11.041.596.401
-	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	5.391.596.401
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	đồng	400.000.000
-	Trích thưởng 15% / Lợi nhuận sau thuế 2025	đồng	750.000.000
-	Chia cổ tức bằng tiền (tỷ lệ 15%)	đồng	4.500.000.000

5. Thông qua Tờ trình mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

5.1 Tổng mức thù lao chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2025 là: 432.000.000 VNĐ và trích thưởng 15% (tương đương: 750.000.000 VNĐ) lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch để thưởng cho HĐQT, BKS, Ban TGD và các cá nhân có thành tích.

5.2 Kế hoạch chi trả thù HĐQT và BKS năm 2026 như sau:

Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu $\{(S\grave{a}n\ l\ddot{u}ng\ th\ddot{u}c\ hi\grave{e}n + Ti\grave{e}n\ v\grave{e}\ t\grave{a}i\ k\ho\grave{a}n + Do\grave{a}nh\ thu + L\grave{o}i\ n\hu\grave{a}n)/4\}$ của Công ty lớn hơn hoặc bằng 100% thì thù lao HĐQT và Ban kiểm soát là:

- Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/tháng
 - Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng
 - Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng
 - Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
 - Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng
- Đồng thời công ty được trích 15% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch để thưởng cho HĐQT, BKS, Ban TGD và các cá nhân có thành tích.

Trong trường hợp Công ty thực hiện dưới 100% kế hoạch thì mức thù lao HĐQT và Ban kiểm soát sẽ tương ứng với mức độ hoàn thành kế hoạch nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao đạt kế hoạch của các TV HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT.

6. Thông qua Tờ trình thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi điều lệ Công ty (Chi tiết kèm theo Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCD.2026)

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông Công ty giao Hội đồng quản trị Công ty triển khai, thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các cơ quan, tổ chức liên quan;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



TRẦN XUÂN CHÍNH

ĐẠI HỘI

ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tên công ty: Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà

Đăng ký kinh doanh số 0104285261 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội

Lần đầu: ngày 30/11/2009 Số 0103042561

Cấp lại lần thứ 8: ngày 03/11/2022 Số 0104285261

Địa chỉ: SN A86- TT9- Khu đô thị mới Văn Quán Yên Phúc- P.Hà Đông- TP. Hà Nội.

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Hôm nay vào hồi 8h00 ngày 24 tháng 04 năm 2026 tại trụ sở Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I.1 Thành phần tham dự

Số cổ đông có mặt: 28 cổ đông.

Số cổ phần có quyền biểu quyết: 2.078.750 (cp) chiếm 69,29% CP có quyền biểu quyết.

Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông.

I.2 Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Đại hội đã nghe Ông Trần Quang Hưng - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty là 3.000.0000 CP
- Tổng số cổ đông được mời đến thời điểm chốt danh sách cổ đông là 197 cổ đông đại diện cho 100% tổng số cổ phần của Công ty.
- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự đại hội là 28 cổ đông đại diện cho 2.078.750 cổ phần, tương ứng 69,29% % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông đều đủ điều kiện tham dự họp.

- Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà, phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

II. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN

II.1. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, chỉ định Ban thư ký, Bầu Ban kiểm phiếu; Thông qua chương trình đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội:

1. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Trưởng ban tổ chức lên khai mạc và giới thiệu *Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội gồm có:*

- Ông Trần Xuân Chính - Chủ tịch HĐQT (chủ tọa)
- Ông Trần Xuân Minh - Ủy viên HĐQT
- Ông Lê Công Tinh - Ủy viên HĐQT

2. Ông Trần Xuân Chính chủ tọa chỉ định Ông Đào Văn Dũng làm thư ký đại hội
3. Ông Trần Xuân Chính chủ tọa đề cử Ban kiểm phiếu đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết tỷ lệ thông qua 100% gồm các thành viên sau:

Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Ngô Đình Cần
- Bà Quán Thiều Nga
- Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc

4. Ông Lê Công Tinh thay mặt Đoàn chủ tịch đã công bố Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội. Đại hội đã thông qua chương trình đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

II.2 Nội dung chính của Đại hội:

Dưới sự điều khiển của Chủ tịch đoàn, đại hội đã nghe các báo cáo và tờ trình sau:

1. Ông Trần Xuân Minh- TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty lên trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (có báo cáo chi tiết kèm theo);
2. Ông Trần Quang Hưng- Trưởng ban kiểm soát lên trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 (có báo cáo chi tiết kèm theo);
3. Ông Ngô Đình Khương -TV HĐQT công ty trình bày một số các nội dung sau:
 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 và ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026 (có báo cáo tài chính và tờ trình kèm theo);

- Tờ trình phương án phân chia lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025 (có tờ trình kèm theo);
- Tờ trình thông qua mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (có tờ trình kèm theo);
- Tờ trình thông qua thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi điều lệ công ty (có tờ trình kèm theo).

4. Các ý kiến thảo luận:

Kết thúc phần trình bày các báo cáo và tờ trình, Ông Trần Xuân Chính - Chủ tọa thay mặt Đoàn chủ tịch hướng dẫn điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông và đề nghị các cổ đông nêu ý kiến. Tại đại hội các cổ đông đã đặt rất nhiều câu hỏi được Đoàn chủ tịch trả lời thỏa đáng và các cổ đông không đưa ra thêm ý kiến khác.

III. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC ĐẠI HỘI THÔNG QUA:

Sau thời gian thảo luận, góp ý của cổ đông và giải đáp của Chủ tọa, Chủ tọa đề nghị cổ đông tiến hành biểu quyết các nội dung trên với kết quả như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hoạt động của Hội đồng quản trị và Báo cáo Ban Tổng Giám đốc điều hành về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026;

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu biểu quyết	2.078.750	
Hợp lệ	2.078.750	100%
Không hợp lệ		
Tán thành	2.078.750	100%
Không tán thành		
Không có ý kiến		

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu biểu quyết	2.078.750	
Hợp lệ	2.078.750	100%
Không hợp lệ		
Tán thành	2.078.750	100%
Không tán thành		

Không có ý kiến		
-----------------	--	--

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 và ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026;

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu biểu quyết	2.078.750	
Hợp lệ	2.078.750	100%
Không hợp lệ		
Tán thành	2.078.750	100%
Không tán thành		
Không có ý kiến		

4. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025;

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu biểu quyết	2.078.750	
Hợp lệ	2.078.750	100%
Không hợp lệ		
Tán thành	2.078.750	100%
Không tán thành		
Không có ý kiến		

5. Thông qua Tờ trình mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026;

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu biểu quyết	2.078.750	
Hợp lệ	2.078.750	100%
Không hợp lệ		
Tán thành	2.078.750	100%
Không tán thành		
Không có ý kiến		

6. Thông qua Tờ trình thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi điều lệ Công ty;

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu biểu quyết	2.078.750	
Hợp lệ	2.078.750	100%

Không hợp lệ		
Tán thành	2.078.750	100%
Không tán thành		
Không có ý kiến		

V. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT

Ông Đào Văn Dũng – Thư ký Đại hội đọc toàn văn Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 các cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ thông qua đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 gồm 05 trang, được đọc trước Đại hội và được các cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ thông qua đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

Đại hội kết thúc vào 11h giờ 10 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG


ĐÀO VĂN DŨNG

CHỦ TỌA


TRẦN XUÂN CHÍNH

Tài liệu lưu kèm:

1. Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
2. Tài liệu phục vụ đại hội;
3. Biên bản kiểm phiếu (kèm phiếu biểu quyết của các cổ đông);

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
Công ty cổ phần Xây lập và Dịch vụ Sông Đà
MST: 0104285261

Thời gian: Hồi 11h00 phút ngày 24 tháng 4 năm 2026

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Xây lập và Dịch vụ Sông Đà

Địa chỉ: SNA86 - TT9- Khu đô thị mới Văn Quán- Yên Phúc P. Hà Đông - TP. Hà Nội

1. Thành phần Ban kiểm phiếu gồm:

Ông Ngô Đình Cẩn	Trưởng ban
Bà Quán Thiều Nga	Thành viên
Bà Nguyễn.T.Hồng Ngọc	Thành viên

2. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết

Tổng số cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 là 28 cổ đông đại diện cho 2.078.750 cổ phần cổ quyền biểu quyết tương ứng 69,29 % vốn điều lệ.

Kết quả kiểm phiếu:

1. Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Số cổ phần biểu quyết tán thành	2.078.750 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

2. Nội dung 2 : Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Số cổ phần biểu quyết tán thành	2.078.750 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

3. Nội dung 3 : Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Số cổ phần biểu quyết tán thành	2.078.750 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp



4. Nội dung 4 : Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025

Số cổ phần biểu quyết tán thành	2.078.750 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

5. Nội dung 5 : Thông qua mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát




Số cổ phần biểu quyết tán thành	2.078.750 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

6. Nội dung 6 : Thông qua thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi điều lệ Công ty.

Số cổ phần biểu quyết tán thành	2.078.750 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp
Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Biên bản được lập xong hồi 11h 00 phút ngày 24 tháng 4 năm 2026 với các thành viên Ban kiểm phiếu nhất trí và được thông qua trước Đại hội.

BAN KIỂM PHIẾU

Bà Quán Thiều Nga		Trưởng ban
Bà Nguyễn.T. Hồng Ngọc		 Ngô Đình Cẩn



**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU
THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Hôm nay, ngày 24 tháng 04 năm 2026 vào hồi 08 giờ 30 phút, tại Hội trường Công ty cổ phần Xây lập và Dịch vụ Sông Đà, địa chỉ A86-TT9-Khu Đô thị Văn Quán-Hà Đông-Hà Nội, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm có:

1. Ông Trần Quang Hưng - Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc - Thành viên
3. Bà Quán Thiều Nga - Thành viên
4. Ông Ngô Đình Cẩn - Thành viên

Theo quy định của pháp luật, Ban kiểm tra tư cách đại biểu đã thực hiện việc kiểm tra tư cách Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với kết quả như sau:

1. Tổng số cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Xây lập và Dịch vụ Sông Đà tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 27/03/2026 là: 197 Cổ đông, tương ứng với: 3.000.000 cổ phần.
2. Tổng số Đại biểu tham gia: 28 cổ đông có mặt và đủ tư cách tham dự Đại hội là: 28 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu theo uỷ quyền cho 2.078.750 cổ phần, tương ứng với 69,29 % Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xây lập và Dịch vụ Sông Đà.

Căn cứ các quy định của Điều lệ của Công ty cổ phần Xây lập và Dịch vụ Sông Đà và pháp luật hiện hành, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty đã đủ điều kiện tiến hành với thành phần tham dự như trên.

Báo cáo kiểm tra tư cách Đại biểu được lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 24 tháng 4 năm 2026 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

Thành viên

**BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**

Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc

Bà Quán Thiều Nga

Ông Ngô Đình Cẩn

Trần Quang Hưng

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO
(Của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về kết quả thực hiện
sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026)**

Thực hiện quy định Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội cổ đông về kết quả hoạt động của HĐQT và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025. Phương hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch sản xuất và đầu tư năm 2026 như sau.

**PHẦN I:
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025
KẾ HOẠCH NĂM 2026.**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm tài chính 2025 của Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo Đại hội về tình hình thực hiện nhiệm vụ của HĐQT và việc thực hiện chỉ đạo, giám sát đối với Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty trong năm 2025 như sau:

1. Cơ cấu HĐQT

Gồm 5 Thành viên cụ thể như sau:

Ông Trần Xuân Chính- Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Trần Xuân Minh – TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Anh Tuấn - TV HĐQT

Ông Ngô Đình Khương TV HĐQT

Ông Lê Công Tinh TV HĐQT độc lập

2. Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2025.

Trong năm 2025, HĐQT Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng, quyền hạn của HĐQT được quy định trong điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật, cụ thể:

a. Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 23/04/2025.

b. Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 bao gồm:

+ HĐQT đã họp định kỳ hàng quý và ban hành các Nghị quyết, quyết định theo đúng thẩm quyền và đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật:

- Số phiên họp thường kỳ: 04 cuộc họp

- Trên cơ sở các cuộc họp HĐQT và kết quả lấy ý kiến HĐQT năm 2025 HĐQT đã ban hành: 08 Nghị quyết về chỉ đạo, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 bao gồm:

- Triển khai kế hoạch SXKD năm 2025;

- Đánh giá, phân tích, dự báo tình hình hoạt động kinh doanh theo từng tháng, quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Ban Tổng giám đốc huy động có hiệu quả các nguồn lực của Công ty;

- Chỉ đạo, giám sát việc tổ chức công tác đấu thầu, công tác thi công, thu hồi vốn, công nợ.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế quản trị, các quy định do HĐQT ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, của các cơ quan chức năng.

+ Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT: Trong kỳ HĐQT đã họp 8 kỳ họp, ban hành 08 Nghị quyết và 07 quyết định thông qua các nội dung quan trọng về Công tác chỉ đạo, giám sát công tác hoạt động sản xuất kinh doanh công ty.

+ Thù lao của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025 đã chi trả đúng với nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2025 tương ứng tổng số tiền: 312.000.000 đồng.

3. Kế hoạch năm 2026.

Theo văn kiện đại hội đảng toàn quốc lần thứ XIV đã thống nhất giai đoạn 2026-2030, Việt Nam định hình mô hình tăng trưởng mới dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đồng thời cơ cấu lại nền kinh tế, đặt mục tiêu GDP tăng trên 10% mỗi năm đòi hỏi nhu cầu năng lượng điện mỗi năm tăng trưởng gấp rưỡi GDP.

Do đó Hội đồng quản trị Công ty định hướng năm 2026 như sau:

Tiếp tục duy trì ổn định bộ máy điều hành, tập trung đầu tư chất lượng trong công tác quản lý, chuẩn hóa quản trị nhân sự.

Tập trung hoàn thiện thủ tục đầu tư để phát triển thêm dự án thủy điện mới.

Hợp tác, liên doanh liên kết với các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước để tham gia tổng thầu các dự án truyền tải điện, năng lượng và các dự án trọng điểm quốc gia.

Căn cứ tình hình nhiệm vụ SXKD của công ty trong giai đoạn mới, xem xét việc tăng vốn điều lệ để đáp ứng được nhu cầu về vốn.

PHẦN II

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

1. Tổng kết tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025

Năm 2025 là một năm nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn, thách thức, tuy nhiên với sự đoàn kết và sự cố gắng vượt bậc của toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đề ra:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ³ đ	400.000.000	388.965.085	97 %
	- Giá trị xây lắp	10 ³ đ	352.688.455	343.786.117	97 %
	- Kinh doanh dịch vụ	10 ³ đ	47.311.545	45.178.968	95 %
2	Doanh số bán hàng	10 ³ đ	410.000.000	381.134.680	93%
3	Doanh thu	10 ³ đ	379.629.630	352.703.410	93%
4	Tiền về tài khoản	10 ³ đ	420.000.000	388.282.963	92%
5	Nộp Ngân Sách	10 ³ đ	30.370.370	28.232.198	93%
6	Lợi Nhuận trước thuế	10 ³ đ	6.000.000	13.832.529	230%
7	Tỷ suất lợi nhuận /Doanh thu	%	1,58%	3,9 %	
8	Thu nhập bình quân CBCNV	10 ³ đ	12.000	15.000	
9	Lao Động	Người	250	255	
10	Tiếp thị đấu thầu	10 ³ đ	2.050.000.000	1.667.258.372	81%
	Trúng thầu	10 ³ đ	300.000.000	461.562.380	154%

1. Lĩnh vực xây lắp điện.

Hoạt động xây dựng và xây lắp điện vẫn tiếp tục đóng vai trò chủ đạo và khẳng định là mảng kinh doanh sản xuất cốt lõi của Công ty. Doanh thu 310 tỷ và lợi nhuận mảng này chiếm lần lượt 92% của Công ty.

Năm 2025 đã hoàn thành đóng điện 5 công trình cụ thể như sau:

Công trình TBA 220KV Gia lộc (Đóng điện tháng 10/2025).

Công trình đường dây 500kv Lào Cai - Vĩnh Yên (Đóng điện tháng 9/2025)

Công trình NCS TBA 500KV Hoà Bình (Đóng điện giai đoạn 1 tháng 12/2025)

Công trình TBA 220KV Lai Uyên (đóng điện giai đoạn 1 tháng 12/2025)

Mở rộng TBA 220KV Bá Thiện (đóng điện tháng 12/2025)

ĐZ 500kV Hải Phòng - Thái Bình mới hoàn thành đóng điện trong tháng 1/2026
vừa qua

- **Các công trình đang thi công năm 2025 và chuyển sang năm 2026 gồm:**

TBA 220kV Nam Hoà: Đang triển khai khi thi công phần san nền, cọc xi măng đất, tường chắn.

Đường dây 220kV Thạnh Mỹ- Duy Xuyên: Năm nay đã bước sang năm thứ 3 nhưng do vướng mắc về mặt bằng nên đến nay mới đào đúc được 35/84 móng, và dựng được 30/84 cột.

ĐZ 500kV Hải Phòng - Thái Bình: Đã đúc xong, dựng cột 12/13 cột, đang tiến hành kéo rải dây.

TBA 220kV Lai Uyên- Bình Dương đã đóng điện giai đoạn 1, đang tiếp tục hoàn thiện mương cáp, đường, cấp nước vào trạm và các hạng mục khác.

Lắp máy 2 TBA 500kV Chơn Thành : Đang thi công móng máy biến áp và móng trụ sân 500 kV.

Mở rộng TBA 220kV Cần Đước: Đang thi công móng trụ, nhà bay, móng máy biến áp khu vực trong trạm. Khu vực ngoài trạm Ban A chưa bàn giao mặt bằng.

NCS trạm 500kV Hoà Bình: đã đóng điện giai đoạn 1, đang triển khai thi công sàn đỡ thiết bị, lọc dầu máy biến áp.

2. Lĩnh vực quản lý vận hành tòa nhà đóng góp 42,5 tỷ doanh thu chiếm 12%.

Trong đó lợi nhuận gộp 2,5 tỷ chiếm 8%.

Đầu năm 2025, Công ty vẫn duy trì như các năm trước, chúng ta QLVH hai tòa nhà HH4 và Tổng cục Hải Quan. Nhìn chung công tác QLVH vẫn đảm bảo tốt không để xảy ra sai sót và không có phản ảnh không tốt của khách hàng.

Đến tháng 6 năm 2025, đơn vị chúng ta hết hạn hợp đồng quản lý toà nhà Tổng cục hải quan và chỉ còn quản lý tòa nhà HH4.

Tuy nhiên sang đầu năm 2026 Công ty đã đấu thầu thành công dự án Quản lý vận hành tòa nhà Trung tâm tín dụng Quốc Gia tại 45 Lý Thường Kiệt với giá trị khoảng 9 tỷ đồng trong 2 năm. Bắt đầu quản lý vận hành từ 15/04/2026.

3. Về công tác tiếp thị đấu thầu và đầu tư

a. Công tác tiếp thị đấu thầu

Năm 2025 chúng ta đã tham gia tiếp thị đấu thầu 16 công trình với tổng trị giá 1.667,2 tỷ đồng:

Số công trình trúng thầu là 6 công trình với tổng trị giá 461,5 tỷ đồng chiếm 27% trên tổng giá trị tham gia chào thầu và đạt 154% kế hoạch năm 2025.

Số công trình trượt thầu là 10 công trình với tổng trị giá 1.205,7 tỷ đồng chiếm 73% trên tổng giá trị tham gia chào thầu.

b. Công tác đầu tư

Năm 2025 thực hiện Nghị quyết của HĐQT, Công ty đã mua 40% cổ phần của Công ty cổ phần Phát triển Năng lượng An Phát để đầu tư nhà máy thủy điện Hùng Lợi 3 là 1.600.000 cổ phần với tổng trị giá: 19.300.000.000 đồng.

• **Nhà máy thủy điện Hùng Lợi 3:**

- + Công suất thiết kế: 3,3MW
- + Sản lượng điện hàng năm: 10,15 triệu kWh
- + Tổng mức đầu tư 120 tỷ
- + Tiến độ thi công dự kiến: Quý III/2026- Quý IV/2027.

Hiện nay dự án đã triển khai công tác đo vẽ, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và đang kết hợp với chính quyền địa phương kê kiểm đền bù cho dân. Dự kiến đến tháng 9 năm 2026 sau khi kết thúc mùa mưa sẽ khởi công xây dựng và đi vào hoạt động quý IV năm 2027.

4. Một số các chỉ tiêu tài chính (Đã được kiểm toán)

- + Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2025: 63 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2024.
- + Tổng tài sản công ty tại thời điểm 31/12/2025: 183 tỷ đồng tăng so với năm 2024 17%. Trong đó tài sản ngắn hạn 158 tỷ đồng chiếm 86,5%.
- + Chỉ số ROE(Lợi nhuận ròng/Vốn chủ sở hữu) là 17,5% và ROA(Lợi nhuận ròng/Tổng tài sản) là 6,04%.

Phần III

PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

I- Công tác sản xuất kinh doanh:

- Kế hoạch SXKD năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ³ đ	420.000.000
	- Giá trị xây lắp	10 ³ đ	374.932.000
	- Kinh doanh dịch vụ	10 ³ đ	45.068.000
2	Doanh số bán hàng	10 ³ đ	450.000.000
3	Doanh thu	10 ³ đ	416.666.667
4	Tiền về tài khoản	10 ³ đ	470.000.000

5	Nộp Ngân Sách	10 ³ đ	33.333.333
6	Lợi Nhuận	10 ³ đ	6.000.000
7	Tỷ suất lợi nhuận /Doanh thu	%	1,5 %
8	Thu nhập bình quân CBCNV	10 ³ đ	15.000
9	Lao Động	Người	250
10	Tiếp thị đấu thầu	10 ³ đ	2.500.000.000
	Trúng thầu	10 ⁶ đ	400 -500

- Dự kiến chia cổ tức từ 8% - 10%.

Tổng giá trị SXKD năm 2026 là 420 tỉ trong đó các công trình gói vụ năm 2025 chuyển sang với tổng trị giá là: 285,9 tỷ đồng bao gồm các công trình sau:

1. TBA 220kV Nam Hoà- Quảng Ninh	105,3 tỷ đồng
2. TBA 220kV Lai Uyên- Bình Dương	36,6 tỷ đồng
3. ĐZ 220kV Thạnh Mỹ- Duy Xuyên	12,9 tỷ đồng
4. ĐZ 500kV Hải Phòng- Thái Bình	7,7 tỷ đồng
5. Lắp máy 2 TBA 500kV Chơn Thành	9,1 tỷ đồng
6. NCS TBA 500kV Hoà Bình	21,2 tỷ đồng
7. Mở rộng TBA 220kV Cần Đước	53,6 tỷ đồng
8. Quản lý tòa nhà HH4 và tòa nhà 45 Lý Thường Kiệt	39,5 tỷ đồng
* Giá trị dự kiến trúng thầu và thi công trong năm 2026 là :	134,1 tỷ đồng

Tiến độ thi công các công trình năm 2026.

*** TBA 220kV Nam Hoà - Quảng Ninh:**

Tập trung nhân lực đóng điện và bàn giao cho chủ đầu tư trước ngày 30/9/2026.

*** Công trình ĐZ 220kV Thạnh Mỹ - Duy Xuyên:**

Tập trung thi công và hoàn thiện các vị trí còn lại xong trước 30/06/2026.

*** TBA 220kV Lai Uyên - Bình Dương:**

Hiện nay đang vướng 20% mặt bằng Ban A chưa bàn giao. Dự kiến đóng điện giai đoạn 2 và bàn giao cho chủ đầu tư trước ngày 31/06/2026.

*** Đường dây 500kV Thái Bình - Hải Phòng:**

Hoàn thành công trình trước ngày 30/03/2026.

*** Nâng công suất TBA 500kv Hoà Bình:**

Tập trung nhân lực đóng điện giai đoạn 2 trước ngày 30/04/2026.

*** Lắp máy 2 TBA 500kv Chơn Thành:**

Tập trung nhân lực lắp đặt thiết bị dự kiến đóng điện bàn giao cho chủ đầu tư trước ngày 30/6/2026.

*** Mở rộng TBA 220KV Cần Đức:**

Phần mặt bằng trong trạm hiện hữu dự kiến đóng điện bàn giao cho chủ đầu tư trước ngày 30/04/2026. Phần ngoài trạm Ban A chưa bàn giao mặt bằng dự kiến hoàn thành 30/9/2026

2. Các giải pháp để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026:

Bước sang năm 2026, sẽ có rất nhiều khó khăn thách thức mà công ty phải đối mặt. Nhiều công trình thi công kéo dài, tồn đọng từ các năm trước giá đấu thầu rất thấp trong khi giá cả vật tư và nhân công hiện tại đều tăng cao. Do đó, cần tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các công trình này trong quý I và quý II. Bên cạnh đó, cần đặc biệt quan tâm đến công tác tiếp thị đấu thầu để đảm bảo việc làm cho quý III và quý IV năm 2026, cũng như để có công trình gói vụ sang năm 2027.

*** Hoạt động đấu thầu**

Trong bối cảnh lạm phát tăng cao, giá cả các loại vật tư, vật liệu tăng hàng ngày nên công ty cũng cần thận trọng khi tham gia đấu thầu.

Tăng cường kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm sau mỗi lần tham gia đấu thầu nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị, đấu thầu trong năm 2026.

Lựa chọn các gói thầu phù hợp với năng lực, kinh nghiệm và điều kiện thực tế của Công ty không chạy theo sản lượng bằng mọi giá, bảo đảm hiệu quả và an toàn tài chính.

Để trúng thầu từ 400 đến 500 tỷ trong năm 2026 là thách thức không hề nhỏ. Xu hướng của NPT/EVN là sẽ mời thầu gộp cả thi công xây lắp và cung cấp cột, cung cấp thiết bị nên cần tìm kiếm hợp tác với các đơn vị sản xuất và đơn vị thương mại.

*** Hoạt động đầu tư**

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của HĐQT hướng đến sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty. Ban Lãnh đạo Công ty đang nghiên cứu đầu tư mua cổ phần của Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi Yên Sơn đầu tư hai thủy điện Hùng Lợi 1 và Hùng Lợi 2 có công suất là 11,5 MW.

- Nhu cầu về vốn và kế hoạch tăng vốn điều lệ.

Vốn điều lệ của chúng ta từ năm 2014 đến nay là 30 tỉ. Mà những năm từ 2014 đến 2018 doanh thu hàng năm của chúng ta chỉ đạt 160 tỉ. Những năm gần đây doanh thu của chúng ta đã tăng cao có năm đạt hơn 500 tỉ. Doanh thu cao đồng nghĩa với tiền giữ lại bảo hành các công trình cũng tăng cao. Hiện nay tiền giữ lại bảo hành các công trình đã lớn hơn vốn điều lệ của công ty.

Năm 2025 công ty đã mua cổ phần của nhà máy thủy điện Hùng Lợi 3 và năm 2026 có kế hoạch mua tiếp nhà máy thủy điện Hùng Lợi 1 và Hùng Lợi 2.

Để đảm bảo nguồn vốn cho các hoạt động SXKD như đã nêu ở trên công ty cần thiết phải tăng vốn điều lệ ít nhất là thêm 20 tỉ nữa. Dự kiến kế hoạch tăng vốn sẽ thực hiện trong năm 2026 hoặc 2027 tùy theo nhu cầu thực tế sẽ thực hiện.

Kính thưa Đại hội, năm 2025 để thực hiện được giá trị sản lượng rất lớn và tiến độ thời gian thi công rất ngắn là thách thức không hề nhỏ. Nhưng với sự đoàn kết nhất trí của HĐQT cũng như công tác điều hành quyết liệt của Ban Tổng giám đốc cùng với sự cố gắng của tập thể cán bộ công nhân viên trong công ty, chúng ta đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2025 được các chủ đầu tư ghi nhận đánh giá cao và chúng ta có quyền tự hào về những thành tích đó. Năm 2026 cũng là một năm nhiều khó khăn thách thức, đòi hỏi HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty phải đoàn kết gắn bó, phát huy trí tuệ, nỗ lực nhiều hơn nữa để Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế năm 2026 đã đề ra.

Trên đây là báo cáo thực hiện của HĐQT và Ban TGD về kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026. HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cổ đông, các đối tác đã hợp tác đã tin tưởng Công ty trong thời gian qua. Với sự tin tưởng và ủng hộ đó sẽ là động lực để Ban lãnh đạo công ty cố gắng nhiều hơn nữa để hoàn thành kế hoạch năm 2026.

Thay mặt HĐQT, Ban TGD tôi xin kính chúc các vị đại biểu các cổ đông dồi dào sức khỏe, may mắn và hạnh phúc. Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN XUÂN CHÍNH

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà;

Ban Kiểm soát báo cáo tình hình hoạt động và kết quả kiểm soát tại Công ty năm 2025 với các nội dung chủ yếu như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2025:

1. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025:

- Ban Kiểm soát (BKS) đã thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty, việc thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao; giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, tính trung thực, mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, việc tuân thủ điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty;
- Thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty năm 2025;

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Trong năm qua, các thành viên Ban Kiểm soát luôn có sự trao đổi ý kiến thường xuyên về các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã có những đánh giá với các quyết định của Hội đồng quản trị như sau:

- Ban kiểm soát đồng ý với chính sách tài chính, đầu tư phát triển, điều hành của Ban điều hành.
- Các vấn đề, quyết định quan trọng của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành không gây thiệt hại cho các cổ đông
- Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Trần Quang Hưng	2/2	100%	
2	Đình Hữu Phương	2/2	100%	
3	Trần Ngọc Tân	2/2	100%	

- Các quyết định của Ban kiểm soát ban hành trong năm 2025: Không.

3. Đánh giá sự phối hợp của BKS với HĐQT, ban Tổng giám đốc và cổ đông:

- Hội đồng quản trị Công ty đã họp và ban hành nghị quyết, quyết định, theo đúng quy chế hoạt động. Trên cơ sở Nghị quyết HĐQT, Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty thực hiện hoàn thành các Nghị quyết HĐQT giao.

- HĐQT, ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng đã cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, thông tin về công tác quản lý điều hành SXKD theo yêu cầu của BKS nhằm tạo điều kiện cho BKS thực hiện quyền và nghĩa vụ theo yêu cầu của pháp luật.

- Quan hệ với cổ đông: trong năm 2025 không có văn bản nào của cổ đông gửi về BKS để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành SXKD của HĐQT và ban Tổng giám đốc.

3. Kết quả Kiểm soát năm 2025:

3.1 Giám sát việc quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông giao:

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc công ty đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 để thực hiện quản lý và điều hành công ty.

3.2 Kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

3.2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2025 của Công ty như sau:

DVT: Nghìn đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	400.000.000	388.965.085	97%
2	Doanh thu	379.629.630	352.703.410	93%
3	Tiền về tài khoản	420.000.000	388.282.963	92%
4	Lợi nhuận trước thuế	6.000.000	13.832.529	230%
5	Các khoản phải nộp NSNN	30.370.370	28.220.151	93%

3.2.2 Nhận xét, đánh giá:

+ Giá trị sản lượng thực hiện so với kế hoạch đề ra đạt 97%%, doanh thu đạt 93%, lợi nhuận trước thuế đạt 230%.

+ Tiền về tài khoản đạt 92% so với kế hoạch.

4. Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, trung thực, mức độ cần trọng trong quản lý tài chính, tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

4.1 Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025:

Ban Kiểm soát đã tiến hành xem xét Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025, kiểm tra sổ sách kế toán, kiểm tra chọn mẫu một số chứng từ thu, chi, chứng từ ngân hàng, phiếu nhập xuất vật tư, chứng từ thanh toán tạm ứng, thanh toán công nợ ...; Báo cáo chi tiết công nợ, báo cáo kiểm kê tài sản, vật tư, tiền vốn, báo cáo các khoản đầu tư...

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C), Ban Kiểm soát đã thẩm định và báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Công ty đã ghi chép, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên sổ sách kế toán và báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty một cách trung thực và hợp lý, tuân thủ các quy định về tài chính, kế toán, thuế hiện hành của Nhà nước.

4.1.2 Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính:

- Tổng tài sản:	182.894.052.708 đồng
+ Tài sản ngắn hạn:	158.215.762.327 đồng
+ Tài sản dài hạn:	24.678.290.381 đồng
- Tổng nguồn vốn:	182.894.052.708 đồng
+ Nợ phải trả:	119.948.008.082 đồng
+ Nguồn vốn chủ sở hữu:	62.946.044.616 đồng
- Kết quả sản xuất kinh doanh:	
+ Tổng doanh thu bán hàng:	352.703.410.658 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	11.041.596.401 đồng

Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát tình hình hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
1- Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
1.1 - Cơ cấu tài sản			
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	95,59	86,51
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	4,41	13,49
1.2 - Cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	63,34	65,58
- Nguồn vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	36,66	34,42
2 - Khả năng thanh toán			
2.1- Khả năng thanh toán nhanh		1,12	1,07
2.2- Khả năng thanh toán hiện hành		1,51	1,32
3 - Tỷ suất sinh lời			
3.1 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	2,11	3,13
3.2 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /tổng tài sản (ROA)	%	6,27	6,04
3.3 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu (ROE)	%	17,11	17,54

*** Nhận xét, đánh giá:**

Qua xem xét, phân tích các số liệu phản ánh trên báo cáo tài chính của Công ty, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn là 86,51% giảm so với năm 2024 (95,59%) và tỷ trọng Tài sản dài hạn là 13,49% tăng so với năm 2024 (4,41%) điều này cho thấy cơ cấu tài sản được cải thiện đáng kể so với năm 2024, tuy nhiên tỷ trọng tài sản dài hạn vẫn còn thấp, trong đó giá trị phải thu của khách hàng 95,4 tỷ, điều này cho thấy vốn kinh doanh của Công ty đang bị chiếm dụng và ứ đọng.

- Chỉ số thanh toán nhanh của Công ty năm 2025 là 1,07 phản ánh khả năng hoàn trả được các khoản nợ ngắn hạn trong thời gian ngắn. Chỉ số thanh toán hiện hành năm 2025 là 1,32 là rất tốt điều này thể hiện Công ty có thể thanh toán được hết các khoản nợ.

- Chỉ tiêu hàng tồn kho cuối năm 2025 của Công ty là 30,24 tỷ giảm so với đầu kỳ là 38,48 tỷ.

- Trong năm 2025 các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng về cơ bản đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Pháp luật, điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, thực hiện đúng các quy định của Luật kế toán, Luật chứng khoán, hạch toán theo đúng chế độ, chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Công ty tuân thủ theo chế độ quản lý tài chính hiện hành, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của BKS 2025:

Thù lao của Ban kiểm soát Công ty năm 2025 đã chi trả với tổng số tiền: 120.000.000 đồng; cụ thể:

+ Thù lao TB kiểm soát: 48.000.000 đồng

+ Thù lao các thành viên ban kiểm soát: 72.000.000 đồng

Chi phí hoạt động: Không

Các lợi ích khác: Nhận cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 15%

6. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

- Đề nghị Công ty đẩy nhanh việc thu hồi vốn, giảm giá trị dở dang, giảm công nợ phải thu của khách hàng.

- Tăng cường hơn nữa công tác tiếp thị đấu thầu, công tác đầu tư.

- Nghiên cứu, xây dựng định mức tồn kho vật tư hợp lý vừa đảm bảo phục vụ kịp thời cho sản xuất, giảm mức tồn kho;

- Rà soát và định biên lại nhân sự các phòng ban, tổ đội gọn nhẹ hơn để tiết giảm được chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Nghiên cứu sử dụng các quỹ Đầu tư phát triển, khen thưởng phúc lợi để đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ cho công nhân viên, mở rộng phát triển sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

7. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản



trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Trong năm 2025, mọi giao dịch của Công ty với các bên liên quan đều được Hội đồng quản trị trình, thông qua theo đúng trình tự và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về công bố thông tin, Chi tiết về các giao dịch với các bên liên quan được trình bày trong Báo cáo tình hình quản trị của Công ty năm 2025 và Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán, Ban kiểm soát nhận thấy trình tự thực hiện giao dịch không xuất hiện sai phạm, đảm bảo tính minh bạch, kiểm soát được xung đột lợi ích, bảo vệ lợi ích của Công ty và các cổ đông góp vốn.

II. Kế hoạch công tác kiểm soát năm 2026:

Ban kiểm soát thay mặt Đại hội đồng cổ đông kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản lý điều hành của Ban lãnh đạo Công ty đảm bảo tuân thủ Điều lệ của Công ty và Pháp luật hiện hành.

Nhiệm vụ cụ thể năm 2026 như sau:

- Quý I/2026:

- + Rà soát, xem xét báo cáo tài chính năm 2025
- + Giám sát các mặt hoạt động của Công ty, việc triển khai kế hoạch SXKD quý I/2026

- Quý II/2026

- + Báo cáo kết quả kiểm soát năm 2025 trình ĐHĐCĐ thường niên 2026
- + Xem xét báo cáo tài chính quý I/2026
- + Kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên

- Quý III/2026:

- + Xem xét báo cáo tài chính quý II/2026
- + Xem xét tình hình thực hiện SXKD quý III/2026, công tác đầu tư, thu hồi vốn, quyết toán các công trình.

- Quý IV/2026:

- + Xem xét báo cáo tài chính quý III, IV/2026
- + Xem xét tình hình thực hiện chế độ đối với người lao động, công tác thanh quyết toán thu hồi vốn các công trình.
- + Rà soát đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026
- + Rà soát số liệu, sổ sách chứng từ để chuẩn bị cho BCTC năm 2026

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu: VT, Ban KS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Quang Hưng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP VÀ DỊCH VỤ SÔNG ĐÀ**
Số 01/TTr- ĐHĐCD.2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
“V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2025
và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2026”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà

- Căn cứ các quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà.

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tiến hành kiểm toán theo đúng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam, các quy định của Nhà nước. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2025.

Hội Đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách để lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà là các tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 (các “Tổ chức kiểm toán được chấp thuận”); đồng thời giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán có tên trong danh sách Tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên để kiểm toán năm 2026; giao cho Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



TRẦN XUÂN CHÍNH

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
“V/v: Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận
và chia cổ tức năm 2025”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây lập và Dịch vụ Sông Đà

Căn cứ các quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lập và Dịch vụ Sông Đà;

Nghị quyết 01/NQ- ĐHĐCD.2025 ngày 24/4/2025 của Công ty cổ phần Xây lập và Dịch vụ Sông Đà;

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty năm 2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025	đồng	13.832.529.967
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	đồng	2.790.933.566
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	đồng	11.041.596.401
4	Tổng lợi nhuận phân phối	đồng	11.041.596.401
-	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	5.391.596.401
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	đồng	400.000.000
-	Trích thưởng 15% /Lợi nhuận sau thuế 2025	đồng	750.000.000
-	Chia cổ tức (tỷ lệ 15%)	đồng	4.500.000.000

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



TRẦN XUÂN CHÍNH

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
"V/v: Thông qua thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát"

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà

Căn cứ các quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà;

Nghị quyết 01/NQ- ĐHĐCD.2025 ngày 24/4/2025 của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

I. Báo cáo thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025:

Tình hình chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cụ thể như sau: Mức độ hoàn thành trung bình các chỉ tiêu kinh tế tài chính năm 2025 đạt trên 100% do đó tổng số thù lao năm 2025 đã chi trả là: **432.000.000, đồng** (Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi hai triệu đồng chẵn)

Đvt: Đồng

TT	CHỨC DANH	Số lượng	Số tháng	Tổng số thù lao năm 2025
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	72.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	12	240.000.000
3	Trưởng BKS	1	12	48.000.000
4	Thành viên BKS	2	12	72.000.000
	Tổng cộng			432.000.000

Công ty đã trích 15% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch để thưởng cho: HĐQT, BKS, Ban TGD và các cá nhân có thành tích với số tiền: **750.000.000, đồng** (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi triệu đồng chẵn)

II. Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2026:

Việc xây dựng kế hoạch thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty gắn trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu [(Sản lượng TH + Doanh Thu + Tiền về TK + Lợi nhuận)/4] năm 2026 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Vì vậy, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

1. Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu của Công ty lớn hơn hoặc bằng 100% thì thù lao HĐQT và Ban kiểm soát là:
- Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/tháng
 - Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng
 - Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/người/tháng
 - Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng
 - Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng

Đồng thời, Công ty được trích 15% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch để thưởng cho: HĐQT, BKS, Ban TGD và các cá nhân có thành tích.

2. Trong trường hợp Công ty thực hiện dưới 100% các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu thì mức thù lao HĐQT và Ban kiểm soát sẽ tương ứng với mức độ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao đạt kế hoạch của các TV HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



TRẦN XUÂN CHÍNH



Số 04/TTr- ĐHĐCĐ.2026

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

"V/v: Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi điều lệ Công ty"

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà

Căn cứ các quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà.

1. Sửa đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Để phù hợp các quy định của pháp luật hiện hành và hoạt động quản lý, điều hành, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua một số nội dung sau:

a. Đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp: Bổ sung tên viết tắt:

Tên doanh nghiệp viết tắt sau khi thay đổi: SDSEC

b. Sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh như sau:

Để phù hợp với quyết định 36/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về việc Ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam và hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh:

- Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810	
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Dịch vụ nổ mìn (Điều 40 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ 2024)	0990	
3.	Sản xuất pin mặt trời, tấm pin mặt trời và bộ biến tần quang điện	2611	
4.	Sản xuất linh kiện điện tử khác	2619	
5.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640	
6.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710	
7.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731	
8.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732	
9.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733	
10.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740	
11.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750	

12.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790	
13.	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	3314	
14.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo (Không sản xuất tại trụ sở)	3511	
15.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo (Không sản xuất tại trụ sở)	3512	
16.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Quản lý và vận hành kinh doanh điện gồm phân phối điện; Bán buôn điện; Bán lẻ điện (Điều 05, 06, 07 Nghị định 61/2025/NĐ-CP) (trừ truyền tải và điều độ Hệ thống điện quốc gia)	3513	
17.	Xây dựng công trình điện	4221	
18.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652	
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673	
20.	Bán lẻ tổng hợp khác	4719	
21.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4752	
22.	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510	
23.	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản	6821	
24.	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Chi tiết: Dịch vụ quản lý bất động sản: Quản lý và vận hành các tòa nhà văn phòng, khu đô thị mới, chung cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất; Dịch vụ tư vấn bất động sản. (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật)	6829	
25.	Dịch vụ điều tra và hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết: Dịch vụ bảo vệ, tuần tra và an ninh cho tòa nhà văn phòng, các cửa hàng, trung tâm chấn thương, kiểm tra hành lý và hành khách tại sân bay, nhà ga và những nơi tương tự khác	8011	
26.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121	
27.	Dịch vụ vệ sinh khác	8129	
28.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311	
29.	Hoạt động thể thao khác	9319	
30.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321	
31.	Hoạt động vui chơi giải trí khác (không bao gồm loại hình vui chơi giải trí mà Nhà nước cấm)	9329	

- Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí (không bao gồm loại hình vui chơi giải trí mà nhà nước cấm, không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar);	9329	
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ quản lý bất động sản: Quản lý và vận hành các tòa nhà văn phòng, khu đô thị mới, chung cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất; Dịch vụ tư vấn bất động sản (không bao gồm dịch vụ tư vấn pháp lý);	6820	
3.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ kinh doanh khách sạn;	5510	
4.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ vật tư, thiết bị, phương tiện vận tải cơ giới, phụ tùng cơ giới phục vụ thi công xây dựng và công nghệ xây dựng	4719	
5.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Quản lý và vận hành kinh doanh điện Phân phối điện; Bán buôn điện; Bán lẻ điện (Điều 31,32, 33 Nghị Định 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013) (trừ truyền tải và điều độ Hệ thống điện quốc gia)	3512	
6.	Sản xuất điện	3511	

Doanh nghiệp cam kết đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với các ngành nghề thuộc Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư.

c. Thông báo thay đổi thông tin đăng ký thuế

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
1	Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc: Họ, chữ đệm và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: TRẦN XUÂN MINH Ngày, tháng, năm sinh: 11/08/1967 Giới tính: Nam Số định danh cá nhân: 001067018561 Điện thoại:
2	Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: Họ, chữ đệm và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: NGÔ ĐÌNH KHƯƠNG Ngày, tháng, năm sinh: 26/02/1980

Giới tính: Nam
Số định danh cá nhân: 001080042957
Điện thoại: 0904128686

d. Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp

d.1. Cập nhật thông tin Người đại diện theo pháp luật:

Họ, chữ đệm và tên: TRẦN XUÂN MINH

Ngày, tháng, năm sinh: 11/08/1967

Giới tính: Nam

Số định danh cá nhân: 001067018561

Chức danh: Tổng Giám đốc

Địa chỉ liên lạc: Số nhà A20-TT10- KĐT mới Văn Quán - Yên Phúc, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam

d.2. Cập nhật thông tin địa chỉ trụ sở chính sau khi thay đổi địa giới hành chính: Số nhà A86-TT9, KĐT mới Văn Quán - Yên Phúc, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Đồng thời thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế.

Doanh nghiệp cam kết trụ sở doanh nghiệp thuộc quyền sử dụng hợp pháp của doanh nghiệp và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

d.3. Cập nhật thư điện tử: songdasdsec@gmail.com

2. Sửa đổi Điều lệ Công ty

Quá trình sáp nhập địa phương 2 cấp và cập nhật ngành nghề đăng ký kinh doanh theo quyết định 36/2025/QĐ-TTg dẫn đến nội dung trong Điều lệ Công ty cần cập nhật. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét sửa đổi Điều lệ Công ty theo nội dung theo nội dung sửa đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp trên tại Điều 1 Tên gọi, trụ sở và Điều 3 Ngành, nghề kinh doanh, việc cập nhật thông tin người đại diện theo pháp luật, kế toán trưởng không làm thay đổi điều lệ công ty.

3. Ủy quyền Tổng giám đốc được quyền điều chỉnh nội dung chi tiết ngành nghề sau khi thay đổi cho phù hợp với yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu khác với nội dung điều chỉnh nêu trên, Tổng giám đốc toàn quyền thực hiện thay đổi cho phù hợp.

4. Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty phát hành Điều lệ sửa đổi sau khi hoàn tất thay đổi đăng ký kinh doanh và các nội dung được thông qua tại Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH



TRẦN XUÂN CHÍNH

Phụ lục kèm theo Tờ trình 04/TT-Tr-ĐHĐCĐ.2026 của HĐQT ngày 03/04/2026

Hiện tại		Sau điều chỉnh thay đổi		Ghi chú		
STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp; Xây lắp hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện đô thị và khu công nghiệp, kết cấu công trình; Xây lắp đường dây tải điện, trạm biến áp cấp điện áp đến 500KV; Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi, giao thông, bưu điện, quản lý vận hành phân phối điện, nước cho các công trình;	4299 (Chính)		Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp; Xây lắp hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện đô thị và khu công nghiệp, kết cấu công trình; Xây lắp đường dây tải điện, trạm biến áp cấp điện áp đến 500KV; Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi, giao thông, bưu điện, quản lý vận hành phân phối điện, nước cho các công trình;	4299 (Chính)	Giữ nguyên
	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ vật tư, thiết bị, phương tiện vận tải cơ giới, phụ tùng cơ giới phục vụ thi công xây dựng và công nghệ xây dựng	4719		Bán lẻ đồ ngũ kim, son, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4752	Buộc sửa đổi theo Quyết định 36
	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322		Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322	Giữ nguyên
	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Quản lý và vận hành kinh doanh điện Phân phối điện; Bán buôn điện; Bán lẻ điện (Điều 31,32, 33 Nghị Định 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013) (trừ truyền tải và điều độ Hệ thống điện quốc gia)	3512		Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Quản lý và vận hành kinh doanh điện gồm phân phối điện; Bán buôn điện; Bán lẻ điện (Điều 05, 06, 07 Nghị định 61/2025/NĐ-CP) (trừ truyền tải và điều độ Hệ thống điện quốc gia)	3513	Buộc sửa đổi theo Quyết định 36

Sản xuất điện	3511	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo (Không sản xuất tại trụ sở)	3511	Buộc sửa đổi theo Quyết định 36
		Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo (Không sản xuất tại trụ sở)	3512	Bổ sung
Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí (không bao gồm loại hình vui chơi giải trí mà nhà nước cấm, không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar);	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác (không bao gồm loại hình vui chơi giải trí mà Nhà nước cấm)	9329	Buộc sửa đổi theo Quyết định 36
		Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311	Bổ sung
		Hoạt động thể thao khác	9319	Bổ sung
		Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321	Bổ sung
Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ quản lý bất động sản: Quản lý và vận hành các tòa nhà văn phòng, khu đô thị mới, chung cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất; Dịch vụ tư vấn bất động sản (không bao gồm dịch vụ tư vấn pháp lý);	6820	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản	6821	Buộc bỏ theo Quyết định 36
		Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phi hoặc hợp đồng Chi tiết: Dịch vụ quản lý bất động sản: Quản lý và vận hành các tòa nhà văn phòng, khu đô thị mới, chung cư, khu	6829	Bổ sung

	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Nghiên cứu thị trường và môi giới thương mại ; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ nhà hàng, cửa hàng ăn uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường); Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cơ, điện lạnh, chiếu sáng, thông gió, điều hoà, thông tin và điều khiển của các toà nhà cao tầng, khu đô thị và khu công nghiệp;	8230	8230	Giữ nguyên
	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Nghiên cứu thị trường và môi giới thương mại ; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ nhà hàng, cửa hàng ăn uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường); Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cơ, điện lạnh, chiếu sáng, thông gió, điều hoà, thông tin và điều khiển của các toà nhà cao tầng, khu đô thị và khu công nghiệp;	5610	5610	Giữ nguyên
	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Nghiên cứu thị trường và môi giới thương mại ; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ nhà hàng, cửa hàng ăn uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường); Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cơ, điện lạnh, chiếu sáng, thông gió, điều hoà, thông tin và điều khiển của các toà nhà cao tầng, khu đô thị và khu công nghiệp;	4321	4321	Giữ nguyên
	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810	0810	Bổ sung
	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Dịch vụ nổ mìn (Điều 40 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ 2024)	0990	0990	Bổ sung
	Sản xuất pin mặt trời, tấm pin mặt trời và bộ biến tần quang điện	2611	2611	Bổ sung
	Sản xuất linh kiện điện tử khác	2619	2619	Bổ sung
	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640	2640	Bổ sung
	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710	2710	Bổ sung
	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731	2731	Bổ sung
	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732	2732	Bổ sung
	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733	2733	Bổ sung

	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740	Bổ sung
	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750	Bổ sung
	Sản xuất thiết bị điện khác	2790	Bổ sung
	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	3314	Bổ sung
	Xây dựng công trình điện	4221	Bổ sung
	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652	Bổ sung
	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673	Bổ sung
	Bán lẻ tổng hợp khác	4719	Bổ sung
	Dịch vụ điều tra và hoạt động bảo vệ tư nhân	8011	Bổ sung
	Chi tiết: Dịch vụ bảo vệ, tuần tra và an ninh cho tòa nhà văn phòng, các cửa hàng, trung tâm chấn thương, kiểm tra hành lý và hành khách tại sân bay, nhà ga và những nơi tương tự khác		
	Vệ sinh chung nhà cửa	8121	Bổ sung
	Dịch vụ vệ sinh khác	8129	Bổ sung